

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 3**  
**Năm học 2025-2026**

**I. MÔN TOÁN:**

**1. Số và phép tính**

- 1.1 Đọc viết các số trong phạm vi 1000, cấu tạo thập phân của số; So sánh số
- 1.2. Phân biệt và thực hiện giảm đi/gấp lên một số lần; thêm/bớt đi một số đơn vị.
- 1.3. Thực hiện phép tính cộng trừ trong phạm vi 1000; Nhân, chia số có 3 chữ số cho số có 1 chữ số.
- 1.4. Thực hiện tính giá trị biểu thức số có đến hai dấu phép tính và có dấu ngoặc hoặc không có dấu ngoặc.
- 1.5. Tìm thành phần chưa biết của phép tính (Số bị chia, số chia, thừa số chưa biết, số hạng chưa biết, số bị trừ, số trừ)
- 1.6. Nhận biết, xác định được  $\frac{1}{2}$ ;  $\frac{1}{3}$ ; ... là bao nhiêu
- 1.7. Giải bài toán bằng hai bước tính liên quan đến tìm số gấp lên/giảm đi một số lần: So sánh số lớn gấp mấy lần số bé, hơn/kém số bé bao nhiêu đơn vị; Tìm một trong các phần bằng nhau của một số.

**2. Đại lượng**

- 2.1. Biết ước lượng/thực hiện tính, đổi với số đo độ dài (mm, cm, m); đơn vị đo khối lượng (kg, g); đọc sử dụng nhiệt kế đo nhiệt độ không khí.
- 2.2. Ứng dụng đơn vị đo dung tích (lít:l, mi-li-mit: ml) trong đời sống thực tế

**3. Hình học**

- 3.1. Nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng; Góc vuông, góc không vuông; Hình tam giác, tứ giác; Cạnh và góc của hình vuông, hình chữ nhật; khối lập phương, khối HCN
- 3.2. Thực hành vẽ góc vuông, đường tròn, vẽ trang trí; Biết sử dụng eke để kiểm tra góc vuông, sử dụng com pa để vẽ đường tròn, thước kẻ lưới ô vuông để vẽ hình vuông, hình chữ nhật

**II. MÔN TIẾNG VIỆT**

**1. Đọc tiếng:** các bài tập đọc trong SGK

- Đọc đoạn (70-80 tiếng/1 phút)
- Trả lời câu hỏi về nội dung văn bản

**2. Đọc hiểu:** Đọc và tìm hiểu nội dung một văn bản mới

### 3. Kiến thức Tiếng Việt:

- Từ ngữ chủ điểm (*Nhà trường, Thư viện, Người thân, Nghề nghiệp*)
- Biết sơ giản về câu kể, câu cảm, câu cầu khiến, câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm.
- Phân biệt được từ chỉ sự vật, hoạt động và từ chỉ đặc điểm; Từ trái nghĩa.
- Nhận biết được biện pháp tu từ so sánh trong văn/thơ
- Biết công dụng các dấu câu (dấu chấm, hai chấm, chấm than, chấm hỏi)

### 4. Nghe - viết

- Nghe viết đúng chính tả đoạn văn,/đoạn thơ một bài có độ dài khoảng 60 - 65 chữ/15 phút; Trình bày bài viết sạch sẽ, đúng quy định về trình bày đoạn/thơ

### 5. Viết đoạn văn: Viết đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 7 câu:

**Đề 1:** Tả một đồ vật mà em yêu thích

**Đề 2:** Viết đoạn văn ngắn nêu cảm xúc của em về một người mà em yêu quý.

## III. MÔN CÔNG NGHỆ

1. Phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.
2. Nêu được tác dụng của một số sản phẩm công nghệ trong gia đình: quạt điện, đèn học, máy thu thanh, máy thu hình
3. Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện, đèn học, máy thu thanh, máy thu hình.
4. Nhận biết và phòng tránh một số tình huống mất an toàn khi sử dụng quạt điện, đèn học, máy thu thanh, máy thu hình.

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Dặng Thị Thùy Ninh*

**KHỐI TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**Nguyễn Thị Lan Phương**